TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **608**/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Liên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thu Trang và ông Trần Sinh Tụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 621/2022/TLST-HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 538/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hoàng Văn L**;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1997, tại Yên Bái.

Nơi cư trú: Bản S, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở hiện tại: tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Tự do. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Con ông: Hoàng Văn D, sinh năm 1974, con bà: Hoàng Thị D1, sinh năm 1972. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02. Sống như vợ chồng với Hà Thị H, sinh năm 1999 (Không đăng ký kết hôn). Có 01 con chung, sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 03/2018/HSST ngày 21/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2019. Chấp hành xong án phí ngày 12/3/2018.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Ngọc C, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn S, Thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

***Người chứng kiến:** Ông Vũ Đình C1, sinh năm 1965(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 10 phút ngày 25/9/2022, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh gần khu vực nhà nghỉ H1 đoạn thuộc tổ H phường Đ, thành phố T thì phát hiện 01 nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, nam thanh niên chấp hành, đồng thời khai tên là Hoàng Văn L. Quá trình kiểm tra, L tự giác lấy ra từ túi quần phía trước bên phải 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu tím giao nộp cho tổ công tác. L khai số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu tím trên là ma túy tổng hợp dạng "Ke" và "Kẹo" mang theo mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra tạm giữ của L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi làm việc, phương tiện, địa điểm đối với Hoàng Văn L tại tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì có liên quan đến vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân xác định:

+ Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của L có khối lượng là 0,868 gam và lấy toàn bộ niêm phong vào bì niêm phong kí hiệu Y1 gửi giám định.

+ Số viên nén màu tím thu giữ của L có khối lượng là 0,882 gam và lấy toàn bộ niêm phong vào bì niêm phong kí hiệu Y2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1533/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

+ Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu Y1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,868 gam.

+ Mẫu viên nén màu tím trong phong bì ký hiệu Y2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,882 gam.

Vật chứng của vụ án:

- 03 bì niêm phong kí hiệu Y1, Y2, Y3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92, xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Nông Văn T (Sinh năm: 1996; HKTT: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Quá trình điều tra xác định anh T đã bán chiếc xe trên vào đầu năm 2022 cho anh Vũ Ngọc C (Sinh năm: 1993, HKTT: Thôn S, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn**).**

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 619/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn Lâm về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 36 đến 42 tháng tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa Hoàng Văn L khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/9/2022, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92 đi từ phòng trọ của L đến khu vực ngã ba điểm hẹn thuộc phường T, thành phố T mục đích để mua ma túy tổng hợp dạng "Ke" và "Kẹo" về bán kiếm lời. Tại đây, L gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 02 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa ma túy "Ke" và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên ma túy "Kẹo" với giá 2.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực khách sạn H2 thuộc tổ H, phường Đ, thành phố T để bán cho khách kiếm lời nhưng khi đến nơi L chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an thành phố T bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định.

Như vậy hành vi mua 0,868 gam ma túy loại Ketamine và 0,882 gam ma túy loại MDMA mục đích để bán kiếm lời của Hoàng Văn L đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy phạm vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm". Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Tại Bản án số 03/2018/HSST ngày 21/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em" nhưng bị có không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội là tình tiết để Hội đồng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 03 bì niêm phong kí hiệu Y1, Y2, Y3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu.Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92, xe đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Nông Văn T (sinh năm: 1996; HKTT: xóm

Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Quá trình điều tra xác định anh T đã bán chiếc xe trên vào đầu năm 2022 cho anh Vũ Ngọc C, cần trả lại cho anh Vũ Ngọc C2 là chủ sở hữu quản lý sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Đối với anh Vũ Ngọc C là người cho L mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20E1-343.92. Quá trình điều tra xác định, ngày 25/9/2022 anh C cho L mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết L sử dụng xe để đi mua ma túy về bán kiếm lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xử lý là có căn cứ.

Về nguồn gố số ma túy, bị cáo khai mua của một người nam thanh niên không quen biết tại khu vực ngã ba điểm hẹn thuộc phường T, thành phố T. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L **42** (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn L 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 03 bì niêm phong kí hiệu Y1, Y2, Y3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu.
- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, đã qua sử dụng của bị cáo L để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.
- Trả lại cho anh Vũ Ngọc C 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20E1-343.92.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 173 ngày 02/12/2022 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Liên